

Số: /TYC-BVT

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2024

YÊU CẦU CHÀO GIÁ

Kính gửi: Quý Công ty

Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho danh mục mua sắm vật tư y tế, sinh phẩm, khí Argon phục vụ công tác khám, chữa bệnh của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu chào giá:

1. Đơn vị yêu cầu chào giá: Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận, địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Cừ, P. Văn Hải, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Chi - Phòng VTTBYT – SĐT: 0379.338.838.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Bản gốc nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận, Đường Nguyễn Văn Cừ, P. Văn Hải, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: từ 15h ngày 21 tháng 11 năm 2024 đến trước 15h ngày 03 tháng 12 năm 2024. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 03/12/2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục chào giá: Mua sắm vật tư y tế, sinh phẩm, khí Argon phục vụ công tác khám, chữa bệnh của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận (phụ lục 01).

2. Yêu cầu hồ sơ nhà thầu tham dự đính kèm các tài liệu sau:

- Thư chào giá hoặc bảng báo giá của nhà thầu theo mẫu tại phụ lục 02.

- Tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật của hàng hóa tại phụ lục 02.1 (Số phiếu tiếp nhận, số lưu hành, số đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy phép nhập khẩu; Phân loại TBYT; Hồ sơ công bố tiêu chuẩn loại A, B; Mã kê khai giá) (nếu có).

- Nhà thầu cung cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) hoặc giấy chứng nhận lưu hành (MA) các nước cho các nhóm danh mục tại phụ lục 1 (nếu có).

- Catalogue của nhà sản xuất và kèm theo bản dịch sang tiếng Việt của hàng hoá (đính kèm file trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia: <https://muasamcong.mpi.gov.vn>)

hoặc <https://chaogiattbyt.moh.gov.vn> hoặc vtyt.bvninhthuan@gmail.com hoặc gửi trực tiếp).

- Quyết định trúng thầu hoặc hợp đồng trúng thầu có danh mục tương tự tại các Bệnh viện công lập bằng hình thức đấu thầu rộng rãi gần nhất (nếu có).

3. Địa điểm giao hàng: Kho Vật tư – Phòng VTTBYT, Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận.

4. Thời gian giao hàng dự kiến: Không quá 03 ngày, kể từ ngày Bệnh viện đặt hàng.

5. Dự kiến thanh toán tiền hàng: Trong vòng 03 tháng kể từ khi nghiệm thu hàng hoá.

6. Các thông tin khác:

- Số lượng báo giá: 02 bản.

- Đơn giá trên báo giá đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển và các chi phí khác (nếu có).

- Hạn dùng của hàng hoá: đề nghị Quý Công ty cung cấp hạn dùng tính từ ngày Bệnh viện nhận được hàng.

- Thư yêu cầu này được đăng tải trên các trang thông tin điện tử: benhvienninhthuan.vn; muasamcong.mpi.gov.vn; chaogiattbyt.moh.gov.vn.

- Ngoài phong bì, Quý công ty ghi rõ thông tin: **Tên đơn vị tham gia báo giá; Tên danh mục báo giá; Người nhận: Chi - Phòng VTTBYT – SĐT: 0379.338.838, Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận.**

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý Công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, TCG₄

GIÁM ĐỐC

Lê Huy Thạch

**DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ, SINH PHẨM, KHÍ ARGON
PHỤC VỤ CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH**

(Đính kèm Thư yêu cầu số: /TYC-BVT ngày / /2024 của Bệnh viện tỉnh)

Stt	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
I.	Nhóm số 1: Khí Argon dùng cho máy phát tia plasma lạnh (Tương thích với máy phát tia Plasma lạnh PlasmaMED-GAP)			
1	Khí Argon	Bao gồm Argon độ tinh khiết: $\geq 99,99\%$ $H_2O \leq 3ppm$, $N_2 \leq 5ppm$, Oxygen $\leq 2ppm$ Dung tích bình chứa 8 lít Áp suất an toàn: 250 bar Áp suất khí nén khi đầy: 130 bar Thể tích khí trong bình: 1.040 lít Chuẩn kết nối: Nối nhanh cơ khí: NTP G 1/4-6mm Giao diện nối điện tử: HDMI	Bình	300
II.	Nhóm số 2: Vật tư tiêu hao còn lại			
1	Ballon	Chất liệu: PP hoặc tương đương Áp lực đầu bóng từ cỡ 0.5 -3 lít là : 46-37 (mbar)	Cái	50
2	Bao nilon luồn camera nội soi	Kích thước: $\geq (15cm \times 220cm)$ Tiệt trùng bằng khí E.O	Cái	10,000
3	Bộ Jackson rees	Bộ gây mê giúp thở người lớn gồm: 01 dây thở cố định dài $\geq 1.8m$, 01 van APL $\leq 30mmM$, 01 bóp bóng giúp thở ≥ 2 lít, 01 co chữ L cỡ 22mmM-15mmF, 01 co nối thẳng cỡ 2 đầu 15mmF- 22mmF và 01 nắp đậy an toàn.	Cái	30
4	Bộ Jackson rees	Bộ gây mê giúp thở trẻ em gồm: 01 dây thở cố định dài $\geq 1.8m$, 01 dây thở cố định dài $\leq 0.4m$, 01 van APL $\leq 30mmM$, 01 bóp bóng giúp thở ≤ 0.5 lít, 01 co chữ L cỡ 22mmM-15mmF, 01 co nối thẳng cỡ 2 đầu 15mmF- 22mmF và 01 nắp đậy an toàn.	Cái	30
5	Lọc khuẩn có cổng đo CO2	Phin lọc khuẩn, vi rút, có cổng đo CO2. Hiệu quả lọc cao $\geq 99\%$	Bộ	8,500
6	Bơm tiêm cân quang	Chất liệu PET an toàn hoặc tương đương Bơm tiêm thuốc cân quang 1 nòng 190ml có khoá dùng cho máy bơm thuốc cân quang Không DEHP, tiệt trùng bằng khí E.O - Sử dụng cho máy bơm cân quang một nòng Imaxeon Salient	Cái	500

Stt	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
7	Bơm tiêm cân quang	Chất liệu PET an toàn hoặc tương đương Bơm tiêm thuốc cân quang 1 nòng 200ml có khoá dùng cho máy bơm thuốc cân quang Không DEHP, tiệt trùng bằng khí E.O - Sử dụng cho máy bơm cân quang CT9000 & CT9000 ADV	Cái	70
8	Bình phổi thủy tinh	Chất liệu: Thủy tinh Dung tích: ≥ 2 lít	Cái	20
9	Ống mở khí quản	Chất liệu: Nhựa PVC hoặc tương đương, có bóng Co nối ≥ 15 mm, kích cỡ từ 4.0-10.0mm, dùng 1 lần	Cái	120
14	Đầu thắt tĩnh mạch thực quản	Đầu thắt có ≥ 6 vòng thắt	Cái	100
15	Dây dẫn lưu áp lực âm	Chất liệu: Nhựa PP hoặc tương đương Dung tích: ≥ 400 ml Tiệt trùng bằng khí EO	Cái	500
16	Dây dẫn lưu màng phổi	Chất liệu: Nhựa PVC hoặc tương đương, không DEHP Co nối các cỡ, kích thước tùy theo nhu cầu	Cái	500
17	Dây nối bình phổi	Chất liệu: Nhựa PVC hoặc tương đương Tiệt trùng bằng khí EO	Cái	400
18	Gel siêu âm	Không gây kích ứng da, không chứa formaldehyde	Lít	1,200
19	Giấy in nhiệt	Sử dụng cho máy điện tim 12 cần Kích thước: 210 mm x 140mm x (≥ 200 tờ)	Xấp	10
20	Giấy in nhiệt	Sử dụng cho máy điện tim 6 cần Kích thước: 110mm x 140mm x (≥ 143 tờ)	Xấp	10
21	Giấy in nhiệt	Sử dụng cho máy điện tim 3 cần Kích thước: 63mm x (≥ 30 m)	Cuộn	1,000
22	Giấy Monitor sản khoa	Kích thước: 152mm x 100mm x (≥ 150 tờ)	Xấp	2,000
23	Giấy siêu âm	Kích thước: $\geq (110$ mm x 20m)	Cuộn	100
24	Bộ dây thở	Chất liệu: Nhựa PVC hoặc tương đương Bao gồm: Hai dây dài ≥ 1.2 m, một co chữ Y, hai co nối 22mm, một co L cổng Luer Lock 22M/15F	Bộ	1,000
25	Kim châm cứu	Kim châm cứu vô trùng các cỡ loại dùng 1 lần Chiều dài: 13 - 75mm Vĩ/ ≥ 10 cây	Vĩ	100,000
26	Lọc khuẩn 3 chức năng	Phin lọc vi khuẩn, vi rút, làm ấm và tạo ẩm Kích cỡ: người lớn, trẻ em Hiệu quả lọc cao $\geq 99\%$	Cái	1,200
27	Mặt nạ gây mê	Chất liệu: Nhựa PVC hoặc tương đương, không DEHP Các cỡ, có đệm đảm bảo khít vào mặt bệnh nhân	Cái	2,500
28	Mặt nạ oxy	Chất liệu: Nhựa PVC hoặc tương đương Các cỡ; Chiều dài: ≥ 2 m; Có kẹp mũi và dây, điều chỉnh mũi được, dây đeo đàn hồi	Cái	2,050

Stt	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
29	Mặt nạ khí dung	Chất liệu: Nhựa PVC hoặc tương đương Các cỡ; Chiều dài: $\geq 2m$, dây chống gẫy gập	Cái	5,500
30	Nón tiệt trùng	Chất liệu: Vải không dệt hoặc tương đương, không thấm nước Tiệt trùng bằng khí EO	Cái	1,000
31	Tấm lót sàn	Nguyên liệu: Vải không dệt hoặc tương đương, không thấm nước Kích thước: $\geq (80cm \times 80cm)$ Tiệt trùng bằng khí EO	Cái	30,000
32	Túi đựng bệnh phẩm	Dùng đựng mẫu bệnh phẩm để xét nghiệm Kích thước: $\geq (12cm \times 17cm)$ Tiệt trùng bằng khí EO	Cái	50
33	Túi đựng oxy có khóa	Chất liệu: Nylon không độc hại và các vật liệu cao su dùng trong y tế Dung tích: ≥ 42 lít	Cái	30
34	Túi hậu môn nhân tạo	Chất liệu: Nhựa PVC hoặc tương đương Kích thước lỗ: $\geq 60mm$	Cái	200
35	Vôi Soda	Chất hấp thụ CO2 chuyển từ trắng sang tím, dùng trong phòng mổ	Kg	300
36	Dây thở HFO	Bộ dây thở sơ sinh sử dụng 1 lần có gia nhiệt một nhánh Dây thở có vòng xoắn kép gia nhiệt và chất liệu Hytrel chuyên biệt hoặc tương đương phù hợp với thở cao tần (HFO) và oxy dòng thấp.	Cái	50
37	Ống thông khí hòm nhĩ tai	Chất liệu: Fluoroplastic hoặc tương đương, đường kính: $\geq 1.14mm$.	Cái	20
38	Gạc cầm máu mũi	Chất liệu: Hydroxilated Poly-Vinyl Acetate hoặc tương đương, kích thước: $\geq 8 \times 1.5 \times 2$ cm.	Miếng	1,000
39	Ống thông tiểu	Loại 3 nhánh, các số: 18-24Fr, chất liệu cao su thiên nhiên	Cái	40
40	Ống thông tiểu	Loại 1 nhánh, số 10, chiều dài $\geq 400mm$.	Cái	2,000
41	Ống hút đàm kín	Dài $\leq 55cm$, Đường kính ngoài $\leq 16Fr$.	Cái	300
42	Ống nội khí quản	Loại có dây hút đàm trên bóng. Bóng hình phễu, thành mỏng 0.06mm, đường kính $\geq 30mm$. Vạch đánh dấu cách bóng 3.5cm-4cm	Cái	50
III.	Nhóm số 3: Các loại test nhanh			
1	Test chẩn đoán viêm gan B	Định tính phát hiện kháng nguyên bề mặt siêu vi B (HBsAg) trong huyết thanh hoặc huyết tương.	Test	31,000
2	Test chẩn đoán viêm gan C	Định tính phát hiện kháng thể kháng vi rút HCV trong máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương.	Test	6,200

Stt	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
3	Test chẩn đoán HIV	Định tính phát hiện kháng thể kháng vi rút HIV tuýp 1 (bao gồm nhóm O) và/ hoặc HIV tuýp 2 trong máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương.	Test	4,500
4	Test chẩn đoán giang mai	Định tính phát hiện kháng thể kháng Syphilis trong máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương.	Test	6,200
5	Test thử sốt xuất huyết	Định tính phát hiện kháng nguyên Dengue trong huyết thanh hoặc huyết tương.	Test	25,000
6	Test thử sốt xuất huyết	Định tính phát hiện các kháng thể IgM/ IgG kháng Dengue trong máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương.	Test	6,200
7	Test chẩn đoán H.pylori	Định tính phát hiện kháng nguyên H.pylori trong phân.	Test	900
8	Test chẩn đoán lao	Định tính phát hiện kháng thể IgM, IgG kháng lao Mycobacterium tuberculosis trong máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương.	Test	1,900
9	Test nhanh xét nghiệm chất gây nghiện 4 chân	Phát hiện định tính nhóm các chất gây nghiện trong nước tiểu: + Morphine + Amphetamine + Methamphetamine + THC Độ nhạy: ≥ 99,6%. Độ đặc hiệu: ≥ 99,6%	Test	10,000
IV.	Nhóm số 4: Test nhanh chẩn đoán H.pylori (Tương thích với máy xét nghiệm hơi thở HUBT-20A1)			
1	Test chẩn đoán H.pylori	Xét nghiệm định tính vi khuẩn H.pylori qua hơi thở	Test	3,500

PHỤ LỤC 02
MẪU YÊU CẦU CHÀO GIÁ CỦA BỆNH VIỆN TỈNH NINH THUẬN

Kính gửi: Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận, chúng tôi....*[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Mã HS	Hạn dùng (\geq tháng)	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (VNĐ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)=(9)*(10)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									
	Tổng cộng									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hàng hóa)

2. Đơn giá trên báo giá đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển và các chi phí dịch vụ liên quan.

3. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*, kể từ ngày ... tháng... năm... *[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá]*.

4. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..., ngày.... tháng....năm 2024

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

PHỤ LỤC 02.1**MẪU ĐÍNH KÈM TÀI LIỆU THÔNG SỐ KỸ THUẬT HÀNG HÓA CỦA BỆNH VIỆN TỈNH NINH THUẬN*****Kính gửi: Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận***

Trên cơ sở yêu cầu cung cấp các tài liệu đính kèm báo giá của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] cung cấp như sau:

Stt	Stt theo thư yêu cầu chào giá	Danh mục thiết bị y tế	Tên thương mại	Mã sản phẩm	Phân loại BHYT	Hồ sơ công bố tiêu chuẩn (Loại A, B)	Số lưu hành, số đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy phép nhập khẩu (Loại C, D)	Ghi chú
1								
2								
...								

...., ngày.... tháng....năm 2024

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))